

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 359/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Tường V** sinh năm 1986

Địa chỉ: 2/115H Mậu Thân, phường An Hòa, quận N, thành phố C.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Toàn T**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 102/4 Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận N, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tường V và ông Nguyễn Toàn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tường V và ông Nguyễn Toàn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Tấn P (nam) sinh ngày 25/5/2018, hai bên thống nhất giao cho cha là anh T trực tiếp chăm sóc giáo dục, không yêu mẹ là chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị Tường V, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của các cháu Nguyễn Tấn P, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Mỗi bên chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà V tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà V được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000231 ngày 12/10/2023 xem như ông, bà đã nộp xong. Bà V được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Linh